

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN**

Số: *49* /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hón Quản, ngày 14 tháng 4 năm 2023*

**TỜ TRÌNH**

**Phê duyệt chủ trương đầu tư, bổ sung danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 và phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 6/3/2023 của UBND tỉnh về việc phân bổ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1);

Ngày 06/4/2023, UBND huyện đã họp thành viên UBND huyện thông qua danh mục công trình đề xuất xin chủ trương đầu tư, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; phân bổ kinh phí vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đã trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 12/4/2023. Để phân bổ vốn đầu tư cho các chủ đầu tư triển khai thực hiện, UBND huyện kính trình Hội đồng Nhân dân huyện phê duyệt:

1. Danh mục công trình đề xuất xin chủ trương đầu tư, bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (*Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*);

Nguồn vốn phân bổ: (*Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*).

2. Phân bổ kinh phí vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 1.125.500.000 đồng (*chi tiết theo Bảng phụ lục 03 đính kèm*).

Nguồn vốn: Vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1) tại Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 06/03/2023 của UBND tỉnh: 1.075.000.000 đồng. Nguồn chi khác ngân sách huyện tại Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 15/12/2022: 50.500.000 đồng.

Trân trọng kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Phòng TCKH;
- LDVP, CV (Quang);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hạ**



**DỰ KIẾN NỘI DUNG PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023**  
(Kèm theo Tờ trình số 149 /TTr-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện)

Đvt: Triệu đồng.

STT	Nội dung	Quy mô công trình	Tổng mức đầu tư	Dự kiến bố trí giai đoạn 2021-2025	Dự kiến bố trí năm 2023	Ghi chú
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>14.000</b>	<b>10.306</b>	<b>10.306</b>	
<b>A. BỔ SUNG DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐỀ XUẤT ĐẦU TƯ NĂM 2023</b>			<b>14.000</b>	<b>9.890</b>	<b>9.890</b>	
1	XD hàng rào kẽm gai, BT-GPMB khu vùng lõi căn cứ hậu cần - kỹ thuật huyện Hớn Quản	Xây dựng hàng rào kẽm gai, cột BTCT và GPMB	6.500	6.000	6.000	
2	XD chốt dân quân biên giới thuộc xã An Phú	Nhà bảo vệ (diện tích khoảng 156,4m <sup>2</sup> ); giếng khoan khoảng 80m; sân bóng chuyền và nhà lưới trồng rau	2.600	1.590	1.590	Thực hiện theo Kết luận số 642-KL/HU ngày 7/12/2022 của Thường trực Huyện ủy
3	XD chốt dân quân biên giới thuộc xã Minh Tâm	Nhà bảo vệ (diện tích khoảng 156,4m <sup>2</sup> ); giếng khoan khoảng 80m; sân bóng chuyền và nhà lưới trồng rau; chi phí GPMB	4.900	2.300	2.300	
<b>B. BỔ SUNG VỐN ĐỐI ỨNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI</b>			<b>-</b>	<b>416</b>	<b>416</b>	
1	Bổ sung vốn đối ứng thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2022 (đợt 2)			286	286	đối ứng theo Quyết định số 2180/QĐ-UBND ngày 23/11/2022 của UBND tỉnh và Công văn số 71/PDT ngày 24/11/2022 của Phòng Dân tộc
2	Bổ sung vốn đối ứng thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023 (đợt 1)			130	130	đối ứng theo Tờ trình số 195/TTr-TCKH ngày 27/2/2023 của Phòng TCKH



**DỰ KIẾN NGUỒN VỐN PHÂN BỐ**(Kèm theo Tờ trình số *189* /TTr-UBND ngày *14* /4/2023 của UBND huyện)

Đvt: Triệu đồng.

STT	Danh mục	Kế hoạch vốn đã giao (tại QĐ số 1886 ngày 30/12/2022 của UBND huyện)	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>10.306</b>	
1	Vốn công trình khởi công mới chưa phân bổ (vốn sử dụng đất)	6.900	
2	Vốn đầu tư xây dựng xác trường chuẩn QG và Chương trình giáo dục năm 2018	3.406	



**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KTXH  
VÙNG ĐỒNG BÀO ĐTTT VÀ MIỀN NÚI HUYỆN HỚN QUẢN NĂM 2023 (ĐỢT 1)**

*(Kèm theo Tờ trình số 49 /TTr-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện)*

*DVT: đồng*

STT	Nội dung	Tổng cộng	Vốn NSTW	Vốn NS địa phương		Ghi chú
				Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	
<b>I</b>	<b>DỰ ÁN 1</b>	<b>679.500.000</b>	<b>591.000.000</b>	<b>59.000.000</b>	<b>29.500.000</b>	
<b>1</b>	<b>Hỗ trợ chuyển đổi nghề</b>	<b>552.000.000</b>	<b>480.000.000</b>	<b>48.000.000</b>	<b>24.000.000</b>	
<b>a</b>	<b>- Chăn nuôi (Bò, Trâu)</b>	<b>552.000.000</b>	<b>480.000.000</b>	<b>48.000.000</b>	<b>24.000.000</b>	
	<i>Xã An Phú (7 hộ)</i>	80.500.000	70.000.000	7.000.000	3.500.000	
	<i>Xã An Khương (14 hộ)</i>	161.000.000	140.000.000	14.000.000	7.000.000	
	<i>Xã An Thanh An (17 hộ)</i>	195.500.000	170.000.000	17.000.000	8.500.000	
	<i>Xã Minh Tâm (04 hộ)</i>	46.000.000	40.000.000	4.000.000	2.000.000	
	<i>Xã Tân Quan (06 hộ)</i>	69.000.000	60.000.000	6.000.000	3.000.000	
<b>2</b>	<b>Hỗ trợ nước phân tán (khoan giếng)</b>	<b>127.500.000</b>	<b>111.000.000</b>	<b>11.000.000</b>	<b>5.500.000</b>	
	<i>Xã An Khương (14 hộ)</i>	48.200.000	42.000.000	4.200.000	2.000.000	
	<i>Xã An Thanh An (09 hộ)</i>	31.100.000	27.000.000	2.700.000	1.400.000	
	<i>Xã Tân Hưng (02 hộ)</i>	6.900.000	6.000.000	600.000	300.000	
	<i>Xã Tân Lợi (01 hộ)</i>	3.500.000	3.000.000	300.000	200.000	
	<i>Xã Phước An (07 hộ)</i>	24.000.000	21.000.000	2.000.000	1.000.000	
	<i>Xã Minh Tâm (04 hộ)</i>	13.800.000	12.000.000	1.200.000	600.000	
<b>II</b>	<b>DỰ ÁN 5</b>	<b>173.000.000</b>	<b>150.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>8.000.000</b>	
	<b>- Tiểu dự án 4 : Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai chương trình ở các cấp</b>	<b>173.000.000</b>	<b>150.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>8.000.000</b>	
	<i>- Phòng Dân Tộc</i>	173.000.000	150.000.000	15.000.000	8.000.000	
<b>III</b>	<b>DỰ ÁN 6</b>	<b>174.000.000</b>	<b>150.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>9.000.000</b>	
	<b>Khôi phục bảo tồn phát triển văn hóa truyền thống</b>	<b>174.000.000</b>	<b>150.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>9.000.000</b>	
	<i>Xã An Khương</i>	58.000.000	50.000.000	5.000.000	3.000.000	
	<i>Xã An Thanh An</i>	58.000.000	50.000.000	5.000.000	3.000.000	
	<i>Xã An Tân Hiệp</i>	58.000.000	50.000.000	5.000.000	3.000.000	
<b>IV</b>	<b>DỰ ÁN 10</b>	<b>99.000.000</b>	<b>86.000.000</b>	<b>9.000.000</b>	<b>4.000.000</b>	



	<p><i>- Tiểu dự án 1 : Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện đề án tổng thể và Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng ĐB DTTS và MN giai đoạn 2021-2030.</i></p>	<p><i>99.000.000</i></p>	<p><i>86.000.000</i></p>	<p><i>9.000.000</i></p>	<p><i>4.000.000</i></p>	
	<p><i>- Phòng Dân Tộc</i></p>	<p><i>99.000.000</i></p>	<p><i>86.000.000</i></p>	<p><i>9.000.000</i></p>	<p><i>4.000.000</i></p>	
	<p><b>Cộng</b></p>	<p><b>1.125.500.000</b></p>	<p><b>977.000.000</b></p>	<p><b>98.000.000</b></p>	<p><b>50.500.000</b></p>	